

Quản lý cơ sở vật chất và thiết bị dạy học ở các trường trung học phổ thông huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng

Lâm Công Toại*

*Trường THPT Mỹ Xuyên. Huyện Mỹ Xuyên, Tỉnh Sóc Trăng

(Học viên cao học - Trường Đại học Đồng Tháp)

Received: 2/10/2023; Accepted: 12/10/2023; Published: 20/10/2023

Abstract: From the research results on “Managing facilities and teaching equipment in high schools in My Xuyen district, Soc Trang province to meet the requirements of educational innovation”; The article proposes some measures from the above research results.

Keywords: Teaching facilities and equipment, High school, My Xuyen district, Soc Trang province

1. Đặt vấn đề

Cơ sở vật chất (CSVC) và thiết bị dạy học (TBDH) là một trong những điều kiện quan trọng góp phần bảo đảm chất lượng dạy học của nhà trường bên cạnh các điều kiện bảo đảm khác như đội ngũ giáo viên, chương trình, nội dung và phương pháp dạy học. Trong thực tế cho ta thấy, nơi nào có CSVC đầy đủ, trường, lớp khang trang, sạch đẹp, mô phạm thì nơi ấy chất lượng giảng dạy cũng như các hoạt động khác trong nhà trường tăng lên rõ rệt. Với đặc thù là mặt bằng chung đầu vào của HStrường THPT huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng còn khá thấp so với các trường của tỉnh Sóc Trăng. Điều này khiến việc dạy và học của các trường THPT **đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục** gặp rất nhiều khó khăn, GV thì thiếu thốn TBDH, HS thì thiếu hình ảnh trực quan sinh động cũng phần nào ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy của nhà trường.

Vì vậy nghiên cứu về Quản lý CSVC và TBDH ở các trường THPT huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng **đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục là vấn đề cần thiết hiện nay.**

2. Nội dung và kết quả nghiên cứu

2.1. Cơ sở vật chất, TBDH đối với hoạt động của trường THPT đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục

Hiện nay CSVC-TBDH được xem như một trong những điều kiện quyết định để thực hiện thành công nhiệm vụ GD-ĐT **đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục**. Đồng thời, sự phát triển nhanh chóng của CSVC-TBDH đã và đang tạo ra tiềm năng sư phạm to lớn phục vụ cho việc giảng dạy và học tập có hiệu quả.

CSVC là tất cả phương tiện vật chất được đưa vào việc giảng dạy, học tập và các hoạt động gắn liền với quá trình đào tạo, bồi dưỡng; TBDH là công cụ mà giáo viên trực tiếp sử dụng để thực hiện hoạt động giảng dạy của mình, thông qua đó, giúp HS lĩnh hội kiến thức, rèn luyện kỹ năng, hoàn thiện nhân cách

trong suốt quá trình học.

Có thể khẳng định chất lượng đào tạo luôn quyết định sự tồn tại và phát triển bền vững của nhà trường, ngoài các yếu tố như nội dung, phương pháp, chương trình đào tạo, hệ thống tài liệu tham khảo hay đội ngũ CBQL và ĐNGV thì yếu tố CSVC-TBDH cũng có vai trò hết sức quan trọng.

Một nhà trường trang bị hoàn chỉnh các yếu tố nêu trên nhưng CSVC-TBDH nghèo nàn, lạc hậu, thì không đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội. Do đó, việc tăng cường CSVC-TBDH phục vụ cho giảng dạy và học tập hiện đại trong trường học sẽ góp phần đào tạo nên ĐNGV có chất lượng, đáp ứng tốt yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong xu thế hội nhập quốc tế.

Ý nghĩa của CSVC - TBDH đối với hoạt động của trường THPT, **đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục:**

Thứ nhất: Thường xuyên tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của CSVC- TBDH đối với hoạt động của các trường học nói chung.

Thứ hai: Nâng cao năng lực quản lý, sử dụng và bảo quản tốt về CSVC- TBDH hiện có. Đồng thời tuân thủ nghiêm theo công văn số 4470, ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ GD-ĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ về CSVC-TBDH

Thứ ba: Tùy theo khả năng đáp ứng của các cơ quan quản lý các cấp hoặc xã hội hóa mà đầu tư CSVC-TBDH nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết 29 của Ban chấp hành TƯ Đảng khóa XI.

2.2. Khái quát khảo sát thực trạng về quản lý CSVC-TBDH ở các trường THPT huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục

Huyện Mỹ Xuyên nằm ở phía Nam tỉnh Sóc Trăng, có diện tích tự nhiên 37.370,8 ha, dân số toàn huyện có 157.987 người, trong đó, dân tộc Kinh 101.248

người, dân tộc Khmer 52.343 người, dân tộc Hoa 4.380 người, dân tộc khác 16 người. Tính đến nay, tổng số trường đạt chuẩn Quốc gia là 49/54 trường, đạt 90,74%, trong đó: Mầm non: 10/13 trường, Tiểu học: 23/23 trường, THCS: 12/13 trường và THPT: 04/05 trường.

Để có cơ sở thực tiễn đề xuất các biện pháp quản lý CSVC-TBDH ở các trường THPT huyện Mỹ Xuyên, tác giả tiến hành khảo sát thực tế, nhằm đánh giá về quản lý CSVC-TBDH ở các trường THPT huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Khách thể khảo sát là CBQL, GV, nhân viên tại các trường THPT huyện Mỹ Xuyên, với 84 người (bao gồm 4 trường: THPT Mỹ Xuyên, THPT Văn Ngọc Chính, THPT Hòa Tú và THPT Ngọc Tố). Sau khi xử lý các phiếu khảo sát và các số liệu thu thập được, lựa chọn các số liệu để phân tích, so sánh, đánh giá, đồng thời còn xây dựng các bảng biểu phục vụ việc nghiên cứu; kết quả đánh giá như sau:

2.2.1. Mặt mạnh

Thứ nhất, phần lớn CBQL các trường THPT trong huyện có quan tâm đến công tác chỉ đạo việc bảo quản, sử dụng CSVC-TBDH;

Thứ hai việc phân công cán bộ thiết bị, bố trí phòng kho thiết bị, bảo quản thiết bị phục vụ công tác giảng dạy. Hàng năm có thống kê, kiểm kê, kiểm tra TBDH đang quản lý, đồng thời luôn bổ sung, mua sắm thêm trang thiết bị từ nguồn lệ phí xây của nhà trường;

Thứ ba, CBQL thiết bị thường xuyên sắp xếp ngăn nắp khoa học như: các hóa chất dạng lỏng để nơi tránh bụi và tránh ánh sáng mặt trời; sắp xếp các tranh ảnh theo khối; Mua thêm thuốc khử côn trùng để phòng ngừa, bảo quản các TBDH; Đồng thời, họ luôn có tinh thần trách nhiệm trong việc bảo quản thiết bị, đảm bảo hồ sơ quản lý TBDH như: sổ thiết bị giáo dục, sổ sử dụng thiết bị giáo dục, sổ mượn-trả thí nghiệm biểu diễn, đồ dùng, sổ ghi ký hiệu tranh ảnh, sổ thống kê các tiết thí nghiệm thực hành, sổ thống kê các tiết có sử dụng TBDH. Hàng tháng báo cáo tình hình TBDH về nhà trường để từ đó có hướng khắc phục sửa chữa, bảo trì.

Thứ tư, đa số HS luôn có ý thức rất tốt trong việc bảo quản trang thiết bị, cũng như bảo quản CSVC của nhà trường, thiết thật nhất thể hiện qua các buổi lao động tình nguyện, trong đó có việc sắp xếp, vệ sinh thiết bị ở các phòng thí nghiệm thực hành theo qui định

. Thứ năm, việc đầu tư CSVC-TBDH luôn gắn với quy hoạch của các cơ sở giáo dục để hướng tới xây dựng trường chuẩn quốc gia, việc sắp xếp lại các cơ sở giáo dục, dồn dịch các điểm trường lẻ để tránh lãng

phí trong đầu tư; bảo đảm đủ quỹ đất để xây dựng công trình tại địa điểm đầu tư;

Thứ sáu, các công trình thuộc chương trình kiên cố hóa phải được thiết kế theo các tiêu chuẩn về thiết kế trường học hiện hành; bảo đảm đáp ứng yêu cầu kiên cố, bền vững, đầy đủ công năng, diện tích, ánh sáng; dự toán xây dựng các công trình được tính theo thực tế của từng địa phương;

- Thứ bảy ngành giáo dục luôn chỉ đạo các đơn vị quản lý, chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng các công trình, bảo đảm chất lượng công trình, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng; giải ngân các nguồn vốn, nhất là nguồn vốn trái phiếu Chính phủ, theo đúng quy định và thời hạn, bảo đảm hiệu quả của việc huy động và sử dụng vốn đầu tư;

- Thứ tám thường xuyên tổ chức KTĐG kết quả thực hiện chương trình kiên cố hóa trường, lớp học của địa phương; các trường cũng thường xuyên thực hiện báo cáo theo định kỳ và đột xuất về thực trạng xây dựng, sử dụng và bảo quản CSVC-TBDH về Sở GD-ĐT để tổng hợp báo cáo UBND bổ sung xung kinh phí đầu tư xây dựng và mua sắm CSVC-TBDH nhằm đáp ứng theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

2.2.2. Mặt hạn chế

Những hạn chế của thực trạng đã phân tích tồn tại do nhiều nguyên nhân, trở ngại. Cùng với những trở ngại khách quan đối với hoạt động quản lý CSVC-TBDH của các trường THPT đã trình bày như một đặc trưng điển hình của lĩnh vực này, cũng còn có những nguyên nhân khác vượt ra ngoài phạm vi, quyền hạn quản lý của nhà trường. Kinh phí đầu tư cho giáo dục trên địa bàn tỉnh nói chung ngày càng tăng so với các năm, nhưng mức đầu tư chưa đáp ứng với yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông mới. Đầu tư CSVC-TBDH phục vụ giảng dạy của các trường còn chắp vá, không hệ thống, không đồng bộ do thiếu nguồn lực vẫn là một trở ngại lớn cho việc quản lý; sự quản lý của các trường THPT hiện nay còn nhiều bất hợp lý kéo dài, chưa tạo ra được động lực đủ mạnh để phát huy năng lực sáng tạo và sự tự chịu trách nhiệm của đội ngũ GV các nhà quản lý và HS để đổi mới mạnh mẽ, căn bản GDĐT.

Có nhiều nguyên nhân của tình trạng trên, nhưng nguyên nhân căn bản chính là sự yếu kém trong quản lý nhà nước về GDĐT và sự yếu kém trong quản lý của bản thân các trường THPT hiện nay.

2.3. Biện pháp quản lý CSVC và TBDH ở các trường THPT huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục

2.3.1. Nâng cao nhận thức cho CBQL, giáo viên về sự

cần thiết quản lý CSVC và TBDH

- Tăng cường nâng cao nhận thức cho cán bộ QLGD, giáo viên, nhân viên về quản lý CSVC-TBDH đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; thông qua các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý CSVC-TBDH nhằm cung cấp những kiến thức, phương pháp, kỹ năng quản lý CSVC-TBDH cụ thể ở đơn vị. Đồng thời, tổ chức các buổi họp giao ban, các buổi trao đổi kinh nghiệm cho cán bộ QLGD, GV nhằm có cơ sở lý luận và thực tiễn về quản lý và sử dụng CSVC-TBDH.

2.3.2. Đổi mới xây dựng kế hoạch sử dụng, bảo quản CSVC và TBDH

Mục đích lập kế hoạch sử dụng và bảo quản CSVC-TBDH đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục ở các trường THPT huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Nhằm đề ra đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục của địa phương, nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc sử dụng và bảo quản CSVC-TBDH, xây dựng mô hình cấp học THPT ở huyện Mỹ Xuyên, trong tương lai. Lập quy hoạch, kế hoạch quản lý CSVC-TBDH trường học là nhằm tối ưu hóa các CSVC-TBDH hiện có, đồng thời lập kế hoạch sử dụng và bảo quản CSVC-TBDH ở các trường THPT nhằm xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

2.3.3. Nâng cao hiệu quả tổ chức, chỉ đạo hoạt động sử dụng, bảo quản CSVC và TBDH

Mục tiêu của biện pháp bao gồm:

Mục tiêu 1: Nhằm điều tra thực trạng về hoạt động nhập, sử dụng, bảo quản CSVC-TBDH ở trường THPT của đơn vị mình như: (chủng loại, số lượng, chất lượng, điều kiện bảo quản, sử dụng, thực trạng sử dụng thiết bị trong quá trình dạy học).

Mục tiêu 2: Nhằm chỉ đạo trong việc xây dựng kế hoạch mở lớp bồi dưỡng cho CBQL, giáo viên và nhân viên về kỹ thuật và nghiệp vụ sử dụng CSVC-TBDH trong các tiết dạy.

Mục tiêu 3: Nhằm chỉ đạo trong việc tổ chức xây dựng các nội dung hội thảo chuyên đề về sử dụng hiệu quả CSVC-TBDH trong quá trình giảng dạy. Ngoài ra, còn chỉ đạo, tổ chức thiết lập kế hoạch bổ sung, sửa chữa CSVC-

2.3.4. Đảm bảo các điều kiện để quản lý hiệu quả CSVC và TBDH

Muốn đáp ứng đầy đủ các điều kiện để quản lý hiệu quả CSVC-TBDH ở các trường THPT ở huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, cần tập trung thực hiện hai

nội dung sau:

Nội dung 1: Đối với cán bộ công chức, viên chức trong nhiệm vụ được phân công (tức là đạt được kết quả cao nhờ sự cố gắng, tận tâm, tận tụy của mình); Được tập thể đơn vị công nhận thành quả của mình.

Nội dung 2: Đáp ứng tốt nhu cầu về môi trường làm việc như có những chính sách đãi ngộ và cách thức quản lý của các đơn vị trường học...

2.3.5. Tăng cường kiểm tra, đánh giá việc quản lý CSVC, TBDH

Công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động sử dụng và bảo quản CSVC-TBDH ở các trường THPT nói chung giúp cho lãnh đạo ngành giáo dục có những thông tin cần thiết để điều chỉnh các hoạt động quản lý, tạo nên sự liên thông và sự liên kết giữa nhà trường với các cấp quản lý và xã hội. Ngoài ra, còn giúp lãnh đạo đánh giá đúng năng lực GV, công tác quản lý của hiệu trưởng góp phần nâng cao chất lượng hoạt động sử dụng và bảo quản CSVC-TBDH ở các trường THPT, đáp ứng theo yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

3. Kết luận

Quản lý CSVC-TBDH ở các trường THPT huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã có những ưu điểm như: CBQL và GV các trường THPT đều nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của CSVC-TBDH trong quá trình dạy học; hệ thống văn bản pháp qui hiện hành về công tác TBDH tương đối hoàn chỉnh; bên cạnh đó, kết quả nghiên cứu còn chỉ rõ những hạn chế. Từ đó tác giả đã đề xuất 05 biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý CSVC-TBDH các trường trong giai đoạn hiện nay. Các biện pháp đề xuất có mối liên hệ chặt chẽ và tác động lẫn nhau. Vì vậy, khi áp dụng không nên xem nhẹ một biện pháp nào. Kết quả khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của các nhóm biện pháp được đánh giá rất cao, qua đó, cho thấy các biện pháp đã đề ra là có cơ sở khoa học, cơ sở pháp lý, phù hợp với thực trạng nghiên cứu, rất thiết thực và có tính khả thi cao.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD-ĐT (22/8/2018), *Thông tư số 18.2018/TT-BGDĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia*. Hà Nội
2. Bộ GD-ĐT (2018), Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC về việc thực hiện nhiệm vụ về CSVC và TBDH trong các cơ sở GDMN, GD phổ thông. Hà Nội
3. Bộ GD-ĐT (2020), *Thông tư 32 Ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học*. Hà Nội
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội